

BÀI TẬP VỀ ĐƯỜNG TRÒN

PHẦN I. BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM CHỌN ĐÁP ÁN

Câu 1. Đường tròn là hình

- A. có một trục đối xứng. B. có hai trục đối xứng.
C. không có trục đối xứng. D. có vô số trục đối xứng.

Câu 2. Hình tròn tâm O bán kính 6cm là hình gồm tất cả các điểm A thỏa mãn:

- A. $OA = 6\text{ cm}$. B. $OA < 6\text{ cm}$. C. $OA \leq 6\text{ cm}$. D. $OA \geq 6\text{ cm}$.

Câu 3. Cho hình tròn tâm I bán kính 5 cm và một điểm M bất kì sao cho $OM = d$. Điểm M không thuộc hình tròn khi:

- A. $d = 5\text{ cm}$. B. $d < 5\text{ cm}$. C. $d > 5\text{ cm}$. D. $d \leq 5\text{ cm}$.

Câu 4. Cho đường tròn $(O; 4\text{ cm})$ và điểm M là điểm bất kì sao cho $OM = 3\text{ cm}$. Khẳng định nào sau đây đúng?

- A. Điểm M nằm trong đường tròn. B. Điểm M nằm trên đường tròn.
C. Điểm M nằm ngoài đường tròn. D. Điểm M thuộc đường tròn.

Câu 5. Trên mặt phẳng tọa độ Oxy , cho điểm $A(1; -1)$. Xác định vị trí tương đối của $A(1; -1)$ và đường tròn tâm O bán kính 2.

- A. Điểm A nằm ngoài đường tròn. B. Điểm A nằm trên đường tròn.
C. Điểm A nằm trong đường tròn. D. Điểm A thuộc đường tròn.

Câu 6. Trên mặt phẳng tọa độ Oxy cho đường tròn tâm O bán kính 3. Điểm nằm bên ngoài đường tròn là

- A. $(1; -1)$. B. $(1; -2)$. C. $(-1; 3)$. D. $(\sqrt{5}; 2)$.

Câu 7. Trên mặt phẳng tọa độ Oxy cho đường tròn tâm O bán kính 2. Điểm nằm trên đường tròn là

- A. $(-\sqrt{3}; 1)$. B. $(1; 1)$. C. $(3; -1)$. D. $(\sqrt{2}; -1)$.

Câu 8. Qua hai điểm phân biệt vẽ được bao nhiêu đường tròn đi qua hai điểm ấy?

- A. 1. B. Vô số. C. 2. D. 3.

Câu 9. Cho hình chữ nhật $ABCD$ có $AB = 12\text{ cm}$; $BC = 5\text{ cm}$. Tính bán kính đường tròn đi qua 4 đỉnh A, B, C, D .

- A. $R = 6,5\text{ cm}$. B. $R = 6\text{ cm}$. C. $R = 13\text{ cm}$. D. $R = 7,5\text{ cm}$.

Câu 10. Cho đường tròn $(O; R)$ và dây BC . Từ O kẻ tia vuông góc với BC tại H cắt đường tròn (O) tại A . Biết dây $BC = 16\text{ cm}$; $AH = 4\text{ cm}$. Bán kính R của đường tròn bằng bao nhiêu?

- A. 10 cm. B. 8 cm. C. 9 cm. D. 12 cm.

PHẦN II. CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI: Các khẳng định đúng sai được sắp xếp theo thứ tự từ dễ đến khó, các khẳng định về cùng một nội dung hỏi.

Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, em chọn đúng hoặc sai

Câu 1. Trong mặt phẳng tọa độ Oxy , cho các điểm $M(0;2)$, $N(0;-3)$, $Q(\sqrt{2};\sqrt{3})$ và $P(2;-1)$. Vẽ hình và cho biết trong các điểm đã cho, điểm nào nằm trên đường tròn $(O;\sqrt{5})$?

- a) Điểm $M(0;2)$ nằm trên đường tròn $(O;\sqrt{5})$.
- b) Điểm $P(2;-1)$ nằm trên đường tròn $(O;\sqrt{5})$.
- c) Điểm $N(0;-3)$ nằm trên đường tròn $(O;\sqrt{5})$.
- d) Điểm $Q(-\sqrt{2};\sqrt{3})$ nằm trên đường tròn $(O;\sqrt{5})$.

Câu 2. Cho tam giác ABC có các đường cao BD, CE, AH . Các điểm nào sau đây cùng trên một đường tròn?

- a) Bốn điểm B, E, C, D cùng nằm trên một đường tròn.
- b) Năm điểm A, B, E, D, C cùng nằm trên một đường tròn.
- c) Bốn điểm A, D, O, E cùng thuộc một đường tròn.
- d) Bốn điểm A, E, H, C cùng thuộc một đường tròn.

PHẦN III. CÂU TRẮC NGHIỆM TRẢ LỜI NGẮN (soạn ít nhất 6 câu)

Câu 1. Nếu một tam giác có một cạnh là đường kính của đường tròn đi qua 3 đỉnh thì tam giác đó là tam giác

Câu 2. Hình vẽ sau cótrục đối xứng.



Câu 3. Cho đường tròn $(O; \sqrt{6} \text{ cm})$ và điểm M cách O một khoảng là d . Tìm giá trị d để điểm M nằm ngoài đường tròn? Trả lời: $d = \dots\dots\dots$

Câu 4. Cho hình chữ nhật $ABCD$ có $AB = 12 \text{ cm}$; $BC = 5 \text{ cm}$. Bán kính của đường tròn đi qua 4 đỉnh hình chữ nhật $ABCD$ là